

Bản án số: 63/2022/HSST

Ngày: 19-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Mai.
2. Bà Lê Thị Chí.

Thư ký phiên toà: Bà Võ Thu Hoài – Thư ký Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 189/2021/HSST ngày 24/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST-HS ngày 21/3/2022, đối với bị cáo:

Hoàng Ngọc H; Sinh năm 1993, tại tỉnh Thanh Hóa; Thường trú: xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc B và bà Vũ Thị H1; vợ Đỗ Thị Thúy V có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án do Công an huyện H, Tp. Hồ Chí Minh khởi tố.

Người bào chữa của bị cáo H: Ông Trần Thanh A - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố B, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Bị hại: Bà Trần Thị H2 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: đường P, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Tuấn A1, sinh năm 1990 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: đường P, Phường N, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 11/6/2021, Hoàng Ngọc H đến cửa hàng Internet Game online G tại địa chỉ số Đường P, Phường M, quận G (do chị Trần Thị H2 làm chủ) mang theo ba lô bên trong có chứa công cụ, phương tiện đã chuẩn bị từ trước để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi tới cửa hàng internet, H thấy khóa cửa, không người trông coi nên trèo lên mái tôn nhà kế bên dùng tuýp sắt hình chữ L có 2 đầu lục giác, diện tích 08mm để mở ốc mái tôn tạo khoảng trống và dùng dây dù cột vào iên trước nhà rồi đột nhập vào trong, H sử dụng cờ lê 24 dài khoảng 30 cm có một đầu tròn đầu còn lại là hình vuông để phá ổ khóa. Sau khi phá khóa cửa xong, H dùng điện thoại di động bật đèn pin chiếu sáng lấy trộm các tài sản gồm: 04 card màn hình vi tính để bàn hiệu IGAME 6G; 8 thanh Ram hiệu T-FORCE dung lượng 8G; 04 CPU i3-9100F, những tài sản này H cất giấu trong ba lô thì bị người dân ở nhà kế bên nghe tiếng động phát hiện nên gọi điện báo Công an Phường M, quận G bắt giữ bị cáo Hoàng Ngọc H.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận G, Hoàng Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại kết quả định giá tài sản số 191/KL-HĐĐGTS ngày 02/07/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự- UBND quận G kết luận: 04 card màn hình máy vi tính hiệu Igame, model GTX1060 6G đã qua sử dụng ngày 11/06/2021 là 6.566.667 đồng; 08 thanh Ram hiệu T-Force DDR4 2666, dung lượng 8GB, đã qua sử dụng ngày 11/06/2021 là 663.333 đồng; 04 bộ xử lý Intel core i3, model i3-9100F, đã qua sử dụng ngày 11/06/2021 là 2.233.333 đồng. Tổng cộng các tài sản nêu trên có giá trị 9.463.333 đồng.

Quá trình điều tra, gia đình của bị cáo Hoàng Ngọc H đã bồi thường cho gia đình bà Trần Thị H2 số tiền 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 187/CT-VKS ngày 16/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc H 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận đã lấy trộm số tài sản của chị Trần Thị H2 có giá trị 9.463.333 đồng. Việc truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đủ cơ sở xác định bị cáo Hoàng Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi muốn chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 173 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với bà Trần Thị H2, tại phiên tòa bà H2 vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện bà H2 đã nhận bồi thường của gia đình bị cáo số tiền 5.000.000 đồng, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường hay ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

[7.1]. Đối với 04 card màn hình máy vi tính hiệu Igame, model GTX1060 6G; 08 thanh Ram hiệu T-Force DDR4 2666; 04 bộ xử lý Intel core i3, model i3-9100F. Xét thấy, là tài sản của người bị hại, Cơ quan điều tra Công an quận G đã trả lại cho người bị hại là đúng theo quy định của pháp luật.

[7.2]. Đối với 01 điện thoại kiểu dáng iphone màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo khoác màu xanh xám; 01 mũ lưỡi trai ghi chữ GUCCI. Xét thấy, là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

[7.3]. Đối với: 01 ba lô màu đen xanh dương; 01 cơ lê 23 dài khoảng 28 cm; 01 cơ lê 24 dài khoảng 30 cm; 01 tuýp sắt hình chữ L có hai đầu lục giác, diện tích 08 mm; 01 đoạn dây dù dài 05 m; 01 đôi bao tay vải màu đen; 01 bake sắt cán bằng nhựa màu đỏ dài 20 cm (tuốc nơ vít); 01 kìm cắt sắt có cán tay cầm bằng nhựa màu xanh dài 25 cm; 01 dao thái lan lưỡi bằng sắt có cán tay cầm bằng nhựa màu vàng dài 22 cm; 02 ổ khóa hiệu Việt Nhật bằng sắt màu vàng. Xét thấy, là công cụ bị cáo dùng để phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7.4]. Đối với 01 USB. Xét thấy là chứng cứ của vụ án nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[9]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc H 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

+Trả lại cho bị cáo Hoàng Ngọc H 01 điện thoại kiểu dáng iphone màu đen; 01 áo khoác màu xanh xám; 01 mũ lưỡi trai ghi chữ GUCCI.

+Tịch thu tiêu hủy 01 ba lô màu đen xanh dương; 01 cơ lê 23 dài khoảng 28 cm; 01 cơ lê 24 dài khoảng 30 cm; 01 tuýp sắt hình chữ L có hai đầu lục giác, diện tích 08 mm; 01 đoạn dây dù dài 05 m; 01 đôi bao tay vải màu đen; 01 bake sắt cán bằng nhựa màu đỏ dài 20 cm (tuốc nơ vít); 01 kìm cắt sắt có cán tay cầm

bằng nhựa màu xanh dài 25 cm; 01 dao thái lan lưỡi bằng sắt có cán tay cầm bằng nhựa màu vàng dài 22 cm; 02 ổ khóa hiệu Việt Nhật bằng sắt màu vàng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 143 ngày 19/10/2021 của Cơ quan điều tra Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh).

+ Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB;

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Công an quận G;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận G;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đức

